

Số: 21/2023/QĐST-DS

Hón Quản, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Ngọc Linh
2. Ông Phạm Quốc Vượng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2022

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Trạc T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1993

Địa chỉ: KP.X, P.T, TP.Đ, tỉnh Bình Phước

Theo giấy ủy quyền ngày 14/01/2022.

- Bị đơn: Ông Lê Hữu G, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 8, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977 và bà Trần Thị X, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Tổ 4, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận quyền sử dụng đất diện tích đất đang tranh chấp 781,6m² thuộc thửa đất số 45 tờ bản đồ số 8 tại ấp An Hòa, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước là tài sản chung của ông Lê Trạc T với ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị X. Trong đó ông Lê Trạc T có quyền sử dụng đất với diện tích 403,8m² có tứ cận như sau: Phía Bắc giáp đường ĐT756 có cạnh 19m, phía Nam giáp thửa đất số 49 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có cạnh 19m, phía Tây giáp thửa đất số 38 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có cạnh 12,52m + 8,53m, phía Đông giáp phần đất còn lại của thửa đất số 45 có cạnh 10,66m + 8,77m; ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị X có quyền sử dụng đất với diện tích 377,8m² có tứ cận như sau: Phía Bắc giáp đường ĐT756 có cạnh 19,40m, phía Nam giáp thửa đất số 49 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có cạnh 18,11m, phía Tây giáp phần đất của ông T thuộc thửa đất số 45 có cạnh 10,66m + 8,77m, phía Đông giáp phần còn lại của thửa đất số 45 có cạnh 1,79m + 8,83m + 8,97m.

Có sơ đồ đo vẽ và bản đồ phụ lục kèm theo.

Ông Lê Trạc T tự nguyện chịu chi phí tố tụng tổng cộng là 20.202.000đ. Được khấu trừ số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp theo phiếu thu ngày 20/7/2022. Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản hoàn trả cho ông Lê Trạc T số tiền tạm ứng chi phí tố tụng còn lại là 798.000đ (bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Ông Lê Trạc T chịu 300.000đ án phí dân sự không có giá ngạch được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013737 ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản. Ông Lê Hữu G chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự không có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

dân sự.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Hải